| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐƠN DƯƠNG**<br>**TỈNH LÂM ĐỒNG**<br>Bản án số: 20/2024/HS-ST<br>Ngày: 25-4-2024 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: ông Phan Minh Dũng.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Bơ Nah Ria Roda Huy.
2. Bà Phan Thị Hoài Thanh.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Hoàng Mỹ Dung; Thư ký Toà án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Ngân, Kiểm sát viên.

Ngày 25/4/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2024/HSST ngày 09/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST-HS ngày 12/4/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hải H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 09/02/1998 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú: tổ dân phố Đ, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Nơi ở hiện tại: thôn K' Lót, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1969 và con bà Bùi Thị B, sinh năm 1970 (đã chết), hiện ở tại: thị trấn N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Anh ruột có 01 người, sinh năm 1992, bị cáo là con út trong gia đình. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2024/HSST ngày 29/3/2024, Nguyễn Hải H bị Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 29/3/2024 Nguyễn Hải H bị Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ từ ngày 05/02/2024 đến nay. Có mặt.

*- Bị hại:* Bà Trần Thị Mỹ B1, sinh năm 1987; Hộ khẩu thường trú: thôn L, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Trần Thị Hoàng G, sinh năm 1986; Hộ khẩu thường trú: thôn K, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09h00, ngày 27/11/2023, Nguyễn Hải H đi bộ từ nhà ở thôn K, xã T, huyện Đ ra thị trấn T, huyện Đ để đón xe B2 đi Đ. Khi đi ngang quán C1 ở thôn K mới, xã T, huyện Đ, H quan sát phát hiện có 01 xe mô tô biển kiểm soát 49F1 – 282.90 hiệu Air Blade của bà Trần Thị Mỹ B1 dựng ngay trước sân, có chìa khoá đang gắn trên xe, xung quanh không có ai trông coi. Nguyễn Hải H đi bộ thêm 50m thì nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô trên để làm phương tiện đi Đ. Thực hiện ý định trên, H quay lại vị trí xe mô tô biển kiểm soát 49F1 – 282.90 bật chìa khoá, lùi xe ra cổng rồi điều khiển xe đi Đ. Đến khoảng 22h00 ngày 27/11/2023, Nguyễn Hải H đến công an xã T, huyện Đ để đầu thú và giao nộp lại toàn bộ số tài sản mà H đã trộm.

Tại kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐGTS ngày 30/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: Xe mô tô hiệu Honda Air Blade, màu xám bạc, biển kiểm soát 49F1 – 282.90, số máy JF63E1774499, số khung 6304FZ781451 có giá trị là 21.500.000đ.

Tại kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 29/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: Giá trị của ví da màu nâu vàng, hiệu Charles và K có giá trị là 480.000đ.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Hải H đã lén lút chiếm đoạt của bà Trần Thị Mỹ B1 là 21.980.000 đồng.

Cáo trạng số 23/CT-VKS-ĐD ngày 08/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị can Nguyễn Hải H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải H từ 15 đến 18 tháng tù.

Bị cáo H không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận: Vào khoảng 09h00, ngày 27/11/2023, bị cáo đi bộ từ nhà ở thôn K, xã T, huyện Đ ra thị trấn T, huyện Đ để đón xe B2 đi Đ. Khi đi ngang quán C1 ở thôn K mới, xã T, huyện Đ, bị cáo quan sát phát hiện có 01 xe mô tô biển kiểm soát 49F1 – 282.90 hiệu Air Blade dựng ngay trước sân, có chìa khoá đang gắn trên xe, xung quanh không có ai trông coi. Bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô trên để làm phương tiện đi Đ. Bị cáo quay lại vị trí xe mô tô bật chìa khoá, lùi xe ra cổng rồi điều khiển xe đi Đ. Sau khi biết bị cáo đã lấy trộm xe mô tô của bà B1 thì Touneh Tou Prong H1 (vợ của bị cáo nhưng chưa đăng ký kết hôn) đã gọi điện cho bị cáo nói bị cáo mang xe về trả cho bà B1. Đến khoảng 22h00 ngày 27/11/2023, bị cáo về nhà và đến công an xã T, huyện Đ để đầu thú và giao nộp lại toàn bộ số tài sản mà bị cáo đã trộm.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào ngày 27/11/2023, tại thôn K mới, xã T, huyện Đ, Nguyễn Hải H đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô biển kiểm soát 49F1 – 282.90 hiệu Air Blade màu xám bạc, bên trong cốp xe có 01 bóp da màu nâu vàng, nhãn hiệu Charles & Keith của bà Trần Thị Mỹ B1, tổng trị giá tài sản là 21.980.000 đồng.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai trong giai đoạn điều tra, lời khai bị hại, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị 21.980.000 đồng nêu trên của Nguyễn Hải H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tài sản sử dụng làm phương tiện đi lại nên vẫn thực hiện. Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo phát hiện xe mô tô có cắm sẵn chìa khóa, bị cáo lợi dụng sơ hở thực hiện trộm cắp, thể hiện tính liều lĩnh, coi thường pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Xét hành vi của bị cáo là liều lĩnh, coi thường pháp luật. Tình hình trộm cắp xảy ra tại địa phương ngày càng tăng, gây hoang mang trong nhân dân. Bản thân bị cáo đang được Công an thành phố Đ cho tại ngoại để điều tra về hành vi "Trộm cắp tài sản" nhưng tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo, nhằm đảm bảo đấu tranh và phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Đ đã thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

- 01 xe mô tô Honda Air Blade, màu xám bạc, số khung 6304FZ781451, số máy JF63E1774499, BKS 49F1 – 282.90;
- 01 bóp da màu nâu vàng, nhãn hiệu Charles & Keith.
- 01 giấy đăng ký xe mô tô số 012511, biển số đăng ký: 49F1 – 282.90
- 01 thẻ ngân hàng B4 màu vàng mang tên Tran Thi My B3 (số thẻ 9704 1800 5809 3196).
- 01 thẻ ngân hàng A màu xanh mang tên Lê Thanh S (số thẻ 9704 0530 3114 8135).
- 01 chứng minh nhân dân số 250683635 mang tên Trần Thị Mỹ B1
- 01 căn cước công dân số 06818777008793 mang tên Trần Thị Mỹ B1
- 01 giấy phép lái xe số 681232005638 mang tên Trần Thị Mỹ B1
- 01 thẻ bảo hiểm y tế số TE 1686823166453 mang tên Lê Phúc K1, 01 thẻ bảo hiểm y tế số Hs 4686821928474 mang tên Lê Trần Bảo H2, 01 thẻ bảo hiểm y tế số TE 1686821924045 mang tên Lê Thanh M, 01 thẻ bảo hiểm y tế số TN 4 68 790 833 8965 mang tên Trần Thị Mỹ B1, 01 thẻ bảo hiểm y tế số GD 4 68 682 276 5226 mang tên Lê Thanh S1, 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 876084 và hồ sơ liên quan đến chuyển mục đích quyền sử dụng đất.

Cơ quan CSĐT công an huyện Đ đã trả các tài sản và giấy tờ tùy thân nêu trên cho bà Trần Thị Mỹ B1.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại toàn bộ tài sản bị mất bà Trần Thị Mỹ B1 không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 05/02/2024).

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Hải H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án DS, HS huyện Đơn Dương;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS.

**Phan Minh Dũng**